

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 23 - 8 - 2022

V/v: *Kiến xin ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bạch Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân Ông Quách Minh Nhiên

Bà Phan Thị Bích

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình: Ông Lê Quý Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 08/2022/TLST – HNGĐ ngày 27/6/2022 về việc “*Kiến xin ly hôn*”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 05/2022/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Bích Th, sinh năm 1980; Địa chỉ: Ấp Quy L 6, xã Thanh Q, huyện Vĩnh T, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Anh Vũ Ba D, sinh năm 1985; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 01 phường Hữu N, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa Bình. Hiện đang xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 09/6/2022 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đặng Thị Bích Th trình bày:

Chị và Anh Vũ Ba D kết hôn ngày 30/9/2013, có đăng ký cùng ngày tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Q, huyện Vĩnh T, thành phố Cần Thơ. Trước khi kết hôn anh, chị có thời gian được tự do tìm hiểu, trên cơ sở tự nguyện và được sự nhất trí của hai bên gia đình. Có tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương. Sau

khi kết hôn anh, chị thuê nhà sống chung ở thành phố Cần Thơ. Hôn nhân hạnh phúc chỉ được một thời gian rất ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tình tình không hợp nhau, do kinh tế khó khăn nên thường xuyên cãi nhau. Đến tháng 10 năm 2013 Anh D đã bỏ về Hòa Bình sống với bố mẹ đẻ của anh ấy. Kể từ thời điểm đó chị và Anh D ly thân, không ai quan tâm đến ai. Tình cảm vợ chồng phai nhạt dần. Đến nay chị Th không còn tình cảm với Anh D nữa. Chị xin được ly hôn Anh D. Chị Th cũng đã liên lạc với bố mẹ Anh D ở thành phố Hòa B và được biết, hiện nay Anh D đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc. Thỉnh thoảng Anh D có liên lạc với bố mẹ Anh D bằng điện thoại. Địa chỉ cụ thể ở Hàn Quốc chị không biết vì Anh D có tình giấu địa chỉ không cho biết.

Về con chung: không có

Về tài sản chung, nợ chung: không có; không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành xác minh tại gia đình của Anh D và chính quyền địa phương nơi đăng ký hộ khẩu của Anh D.

Ông Vũ Văn Báu là bố đẻ của Anh D xác nhận việc chị Th xin ly hôn Anh D là hoàn toàn tự nguyện. Chị Th kết hôn với Anh D và sống ở thành phố Cần Thơ một thời gian ngắn thì ly thân. D về Hòa Bình sống với gia đình. Cuối năm 2013 thì đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc. Địa chỉ cụ thể của D ở bên Hàn Quốc ông không biết. Thỉnh thoảng Anh D có điện thoại về cho ông bà, việc chị Th xin ly hôn, Anh D đã biết và cũng trao đổi quan điểm, D đồng ý. Đó là nguyện vọng của Anh D, chị Th, ông không can thiệp và cũng không ngăn cản việc đó. Đề nghị Tòa án tạo điều kiện cho các cháu được ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đại diện chính quyền địa phương: Ông Đặng Xuân H, tổ trưởng dân phố tổ 1 phường Hữu N (trước đây là tổ 13, phường Hữu N), thành phố Hòa B, tỉnh Hòa Bình xác nhận chị Th và Anh D có kết hôn như trình bày của chị Th. Hiện nay Anh D đang xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc. Từ khi đi xuất khẩu lao động năm 2013 đến nay Anh D chưa về Việt Nam.

Kết quả xác minh tại Công an tỉnh Hòa Bình tại văn bản số 798/CAT – PA08 ngày 14/7/2022: Công dân Vũ Ba D đã được Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp hộ chiếu nhiều lần. Lần gần nhất xuất cảnh ngày 03/10/2013 qua cửa khẩu sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất. Hiện chưa có thông tin nhập cảnh.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi xét xử. Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đây là vụ án kiện xin ly hôn có yếu tố nước ngoài, Tòa án đã thu thập đầy đủ tài liệu chứng cứ, bị đơn đi xuất khẩu lao động tại nước ngoài, cố tình giấu địa chỉ, đã xác minh và thực hiện các thủ tục niêm yết theo đúng quy định của pháp luật. Về quan hệ hôn nhân: Xét việc mâu thuẫn vợ chồng là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Đặng Thị Bích Th được ly hôn Anh Vũ Ba D.

Về con chung, tài sản chung, công nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn, chị Th xin ly hôn D. Bị đơn hiện đang xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trước khi xuất cảnh tại thành phố Hòa B, tỉnh Hòa Bình. Quan hệ pháp luật tranh chấp "Ly hôn" thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình, thụ lý giải quyết vụ án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét đơn xin ly hôn của chị Đặng Thị Bích Th:

Hội đồng xét xử nhận thấy: Chị Th và Anh Vũ Ba D kết hôn ngày 30/9/2013, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Quới, huyện Vĩnh T, thành phố Cần Thơ. Đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau. Anh D bỏ về Hòa Bình sinh sống. Đến năm 2013 Anh D đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc, từ đó đến nay Anh D chưa về nước lần nào. Do hai vợ chồng xa cách trong thời gian dài, không còn quan tâm đến nhau, dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn nữa. Chị Th xin ly hôn Anh D.

Anh D hiện đang đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài. Bố Anh D cũng xác nhận việc kết hôn của Anh D với chị Th, xác nhận việc anh có liên lạc với gia đình và có bày tỏ quan điểm đồng ý ly hôn. Từ khi đi nước ngoài đến nay Anh D

không hề liên lạc gì với chị Th, chứng tỏ phía Anh D cũng không còn tình cảm vợ chồng với chị Th.

Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Th và Anh D là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Th, cho chị Th được ly hôn Anh Vũ Ba D.

Về con chung: Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: chị Đặng Thị Bích Th phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37; Điều 39; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 51, 56, 82, 127 của Luật Hôn nhân gia đình. Nghị quyết 326/2017/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Đặng Thị Bích Th.

Xử: Cho chị Đặng Thị Bích Th được ly hôn Anh Vũ Ba D.

Về con chung; tài sản chung, công nợ chung: Không có.

Về án phí: chị Đặng Thị Bích Th phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0000866 ngày 24/6/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt được quyền kháng cáo; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh HB;
- Cục THADS tỉnh HB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bạch Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh HB;
- Cục THADS tỉnh HB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bạch Thị Hồng Hoa